

Số: 07/2023/QĐST-KDTM

Vinh Tường, ngày 15 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 22/2023/TLST - KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V; Địa chỉ: Số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám Đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh T, tỉnh Vĩnh Phúc; Địa chỉ: Thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị Đ - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh T, Vĩnh Phúc; Địa chỉ: Thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

- Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn V là bà Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và ông Lê Văn N thống nhất tính đến ngày 07/11/2023 ông Lê Văn N còn nợ của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 856.771.232, trong đó: Dư nợ gốc là 600.000.000 đồng; nợ lãi tính đến ngày 07/11/2023 là: 256.771.232 đồng.

2.2 Hai bên thống nhất thời gian trả nợ như sau:

Ông Lê Văn N trả nợ dần trong thời hạn 21 tháng cho ngân hàng theo phương án trả mỗi tháng tối thiểu 30.000.000đồng vào ngày 25 hàng tháng kể từ ngày 25/11/2023 cho đến ngày 25/6/2025 trả hết số nợ gốc 600.000.000đồng, ngày 25/7/2025 trả hết số nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 7/11/2023 là 256.771.232 đồng, ngoài ra ông Lê Văn N còn phải chịu lãi quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn đối với số dư nợ gốc chưa thanh toán và lãi chậm trả là 10%/năm/số tiền lãi chậm trả theo Hợp đồng tín dụng số 2804-LAV-202000700 ngày 24/07/2020 kể từ ngày 07/11/2023 cho đến khi ông Lê Văn N tất toán khoản vay.

Nếu ông Lê Văn N vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn nợ tại các kỳ trả nợ còn lại.

Trường hợp ông Lê Văn N không nộp tiền thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ông Lê Văn N theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 33.2016/HĐTC ngày 10/8/2016, tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng thửa đất số 225 tờ bản đồ số 8 diện tích 76 m² ở Khu TTTM&nhà ở P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Lê Văn N, trên đất có 1 nhà ống khép kín 3 tầng tường gạch mái bằng có diện tích 322,2m² để thu hồi nợ. Toàn bộ tài sản thế chấp hiện nay vợ chồng ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị N đang quản lý, sử dụng.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì ông Lê Văn N vẫn phải có trách nhiệm trả hết nợ vay cho Ngân hàng cả gốc và lãi.

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tự nguyện nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, không yêu cầu ông N phải nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Về án phí: Ông Lê Văn N tự nguyện nộp số tiền 18.851.565 đồng (được làm tròn là 18.850.000đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 18.600.000đồng (mười tám triệu sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 000087 ngày 13/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải